

Số: 164/KH-MNSC

Hà Đông, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả đã đạt trong năm học 2025 - 2026. Trường mầm non Sơn Ca xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

Phần I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường mầm non Sơn Ca được thành lập từ năm 1994 của Sở GD&ĐT tỉnh Hà Tây. Năm 2009 trường được chuyển đổi từ trường mầm non bán công Sơn Ca thành trường mầm non Sơn Ca là mô hình trường công lập, thuộc sự quản lý của Phòng GD & ĐT quận Hà Đông –Thành phố Hà Nội.

Trường mầm non Sơn Ca có tổng diện tích là 747m², với 03 đơn nguyên (2004, 2009, 2011) được xây dựng khang trang, kiên cố hiện trạng tổng diện tích sàn xây dựng 3.560m², có tổng 24 phòng, trong đó 13 phòng học, 11 phòng chức năng để phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non. Tổng số 450 học sinh. Số cán bộ giáo viên nhân viên là 39 đồng chí, trong đó 37 CBGVNV đạt chuẩn 100% và trên chuẩn (không tính bảo vệ, tạp vụ).

I. SỐ LIỆU CƠ BẢN

1. Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên

NHÂN SỰ		SL	BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG		ĐĂNG VIÊN	TRÌNH ĐỘ				
				Quận	Trường		Trên ĐH	ĐH	CĐ	Trung cấp	Khác
Ban Giám hiệu		03	03	0	0	03	02 Ths QLGD	03	0	0	
GV	Khối MGL	08	08	0	0	07	0	08	0	0	
	Khối MGN	07	07	0	01	05	0	06	02	0	
	Khối MGB	06	06	0	0	02	0	04	02	0	
	NT 25-36	04	04	0	0	01	0	02	02	0	
	Tổng	25	24	0	01	15	0	19	06	0	
NV	Kế toán	01	01	0	0	01	0	01	0	0	
	Văn thư	01	0	0	01	0	0	0	01	0	
	Cấp dưỡng	06	0	0	06	03	0	0	0	06	
	Y tế	01	01	0	0	0	0	01	0	0	
	Bảo vệ	02	0	0	02	0	0	0	0	0	02
	Tổng	11	0	0	09	04	0	02	01	06	02
TS	Số lượng	39	29	0	10	22	02	22	07	06	02

2. Học sinh

KHỐI/NHÓM	SỐ LỚP	SỐ HS	TRẺ KHUYẾT TẬT	TRẺ DIỆN ƯU TIÊN
Khối Mẫu giáo lớn	04	140	0	0
Khối Mẫu giáo nhỏ	04	142	0	0
Khối Mẫu giáo bé	03	108	0	0
Nhóm trẻ 25-36 tháng	02	60	0	0
Tổng	13	450	0	0

3. Các tổ chức chính trị, đoàn thể trong nhà trường:

Nhà trường có đầy đủ các tổ chức chính trị đoàn thể như Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn thanh niên:

* *Chi bộ nhà trường*: Nhà trường có Chi bộ độc lập, sinh hoạt dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy phường Hà Đông, Chi bộ nhà trường có 22/39 Đảng viên đạt tỷ lệ 56%.

* *Công đoàn nhà trường*: Nhà trường có Công đoàn độc lập, sinh hoạt dưới sự chỉ đạo của Liên đoàn lao động TP Hà Nội, Công đoàn nhà trường có 39 công đoàn viên.

* *Chi đoàn nhà trường*: Nhà trường có Chi đoàn độc lập, sinh hoạt dưới sự chỉ đạo của BCH Đoàn phường Hà Đông, Chi đoàn nhà trường có 15 Đoàn viên thanh niên.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Trường luôn nhận được sự chỉ đạo, định hướng, hỗ trợ của Sở GD&ĐT Hà Nội; Đảng ủy - UBND phường Hà Đông, phòng VH-XH trong việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường.
- Trường nhận được sự quan tâm, hỗ trợ về chuyên môn của Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND, Phòng VH-XH phường Hà Đông để đổi mới chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (CSNDGD) của nhà trường.
- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) đoàn kết, nhất trí, đa phần có trách nhiệm trong công tác, yêu nghề, mến trẻ, luôn có ý thức học hỏi nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn.
- Một số cán bộ, giáo viên có kỹ năng ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm tiện ích tương đối thành thạo.
- Các bậc cha mẹ học sinh luôn tham gia nhiệt tình ủng hộ, luôn phối kết hợp tốt trong việc chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

2. Khó khăn

- Diện tích trường nhỏ hẹp, cơ sở vật chất đang dần xuống cấp: nền nhà phòng rộp, trần nứt vỡ ngấm dột, nhà vệ sinh nhỏ tắc và ngấm dột, trang thiết bị trường lớp còn hạn chế, sân chơi của trẻ chật hẹp nên việc tổ chức các ngày hội, ngày lễ còn gặp những khó khăn nhất định.
- Công tác đầu tư trang thiết bị hiện đại còn gặp khó khăn do cơ sở vật chất nhà trường đã xuống cấp. Nguồn kinh phí đầu tư cho các trường MN tuy có tốt hơn, song so với yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ cũng còn bất cập. Đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị mặc dù đã được bổ xung tuy nhiên chưa đồng bộ cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Chưa đầu tư được nhiều đồ dùng giáo cụ hiện đại, tiên tiến.
- Đội ngũ nhân viên nhà trường thiếu và có sự thay đổi nhiều do chế độ đãi ngộ không đảm bảo (lương thấp) đặc biệt là nhân viên y tế, nhân viên cấp dưỡng và nhân viên bảo vệ.
- Nguồn ngân sách được cấp và nguồn thu tại trường rất hạn chế do sĩ số học sinh vắng nên nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc đầu tư đồ dùng, đồ chơi hiện đại; công tác bồi dưỡng đội ngũ và thực hiện chế độ đãi ngộ đối với giáo viên, nhân viên.
- Một số GV thực hiện CTGDMN hiệu quả chưa cao. Giáo viên chưa linh hoạt sáng tạo trong việc đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp GD trẻ.

III. MỘT SỐ THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

- Nhà trường đã triển khai, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan đến giáo dục mầm non, chỉ đạo các CBGVNV trong nhà trường tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai có hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử; chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đủ các văn bản liên quan lĩnh vực hoạt động GDMN.

- Đã tham mưu với chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội và cha mẹ học sinh tích cực thực hiện công tác xã hội hóa trong giáo dục, cùng tham gia trực tiếp vào hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN như: sử dụng phần mềm dinh dưỡng Vietec trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng, phần mềm <https://hanoi.qltscd.vn> trong quản lý tài sản, phần mềm đánh giá CBGVNV <https://dgcbbccvc.hanoi.gov.vn/>, phần mềm CSDL <https://truong.hanoi.edu.vn/>.

- Chỉ đạo các lớp ứng dụng CNTT có hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy và học. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế, soạn giáo án điện tử, bài giảng E-learning phù hợp với độ tuổi và nội dung bài dạy.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ của các CSMNTT trên địa bàn phường được phân công. Hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ tư vấn hướng dẫn, giúp đỡ cho các cơ sở: chuẩn hóa từ biên tên, hình thức thông tin quảng bá; quy mô số lượng trẻ; điều kiện cơ sở vật chất, công tác an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy, giáo viên, chế độ bảo hiểm xã hội...

- Nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua đã đạt được những thành tích đáng tự hào và nhận nhiều giấy khen của các cấp.

- Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2024-2025.

- 01

đ/c đạt tiêu chuẩn Đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền (2020-2024) và được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ;

- UBND Phường Phúc La tặng giấy khen: Tập thể xuất sắc.

- PGD quận Hà Đông tặng giấy khen: Tập thể xuất sắc trong hội thi nuôi dưỡng.

- Đạt 01 giải Nhì trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận.

- Đạt giải Nhì trong Hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Quận.

- Đạt 01 giải Ba trong ngày Hội văn hóa thể thao CBGVNV ngành giáo dục đào tạo quận Hà Đông năm học 2024-2025.

- Trường có 05 sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) được công nhận cấp Quận.

- Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, hội thi của cô và trẻ.
- Trường có 01 nhà giáo “Tâm huyết, sáng tạo” quận Hà Đông.
- 01 đ/c nhận giấy khen Ban chấp hành chi đoàn phường Phúc La.
- 100% CBQL-GVNV trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có 87,2% CBQL-GVNV đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có 12,8% GVNV đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”.
- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN gồm 28 đồng chí :
 - + BGH : 03 đ/c (03 đ/c xếp loại tốt)
 - + GV: 25 đ/c (15 đ/c xếp loại tốt ; 10 đ/c xếp loại khá)

Phần II

NHIỆM VỤ - CHỈ TIÊU - BIỆN PHÁP

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2025 - 2026 Trường Mầm non Sơn Ca tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Chủ đề năm học 2025- 2026: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”

1. Đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng thương hiệu nhà trường: Trường Mầm non Sơn Ca nơi khơi nguồn những ý tưởng sáng tạo của trẻ thơ.

2. Thực hiện hiệu quả các Đề án/Kế hoạch “Nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non giai đoạn 2026-2035” và “Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi” của UBND phường theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội và các Đề án/kế hoạch của Thành phố, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ, quan tâm đến đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý trong GDMN; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình về tổ chức các hoạt động tại cơ sở. Đổi mới quản trị trường học theo hướng kỷ cương, sáng tạo, phát triển; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

5. Quy hoạch mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiện đại. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Đảm bảo đủ số lượng giáo viên và hoàn thành tiến độ đạt chuẩn trình độ đào tạo giáo viên Mầm non theo quy định.

6. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành, chuẩn bị các điều kiện thí điểm Chương trình GDMN mới. Đẩy mạnh công tác truyền

thông và nhân rộng các mô điểm.

II. CÁC CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Các danh hiệu thi đua

1.1. Tập thể

- Trường phấn đấu duy trì danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”
- Chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Công đoàn đạt danh hiệu “Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Chi đoàn đạt danh hiệu “Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

1.2. Cá nhân

- 05 - 07 CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Phấn đấu 05-08 SKKN được công nhận cấp phường.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với GDMN

2.1. Tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình GDMN.

2.2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Phân định rõ trách nhiệm quản lý, tăng cường phối hợp các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ sở trong tình hình mới. Tự chủ trong công tác sắp xếp, bố trí nhân sự, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ. Tự chủ trong chuyên môn lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp điều kiện nhà trường.

- Trách nhiệm giải trình rõ ràng: thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng và cha mẹ học sinh; bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch theo qui định

- Tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ sổ sách. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín để giảm tải hồ sơ, sổ sách và nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động.

2.3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học 2025–2026. Đẩy mạnh kiểm tra, phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn cho trẻ và hoạt động GDMN.

3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

3.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

*** Chỉ tiêu**

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- Nhà trường có đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy (PCCC) theo quy định. Nhà trường có đầy đủ kế hoạch và phương án PCCC theo đúng quy định.
- 100% CBGVNV được tập huấn về kỹ năng PCCC; kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và xâm hại trẻ; kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu.
- Xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích”, phòng chống bạo hành trẻ.

*** Biện pháp**

- Thực hiện Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13/3/2020 của Bộ GD&ĐT triển khai thực hiện chuyên đề đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN; Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Kế hoạch số 585/KH-SGDĐT ngày 28/02/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống xâm hại, bạo lực học đường ngành GD&ĐT; Kế hoạch số 979/KH-SGDĐT ngày 27/3/2020 của Sở GD&ĐT thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN” trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, văn minh; đảm bảo an toàn; nhà vệ sinh thông thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh, âm nhạc. Thường xuyên kiểm tra điều kiện môi trường, CSVC, trang thiết bị, đường điện,

đồ dùng, đồ chơi để kịp thời phát hiện những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, đưa ra biện pháp khắc phục kịp thời.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên quản lý, chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thể hiện đủ các thông tin trao đổi, bàn giao giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với CMHS. Thống nhất với CMHS đăng ký người đón trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, rõ các quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp, test mẫu thực phẩm (nếu có)...Phổ biến công khai, cam kết tới từng CBGVNV trong nhà trường.

- Triển khai nhiều hình thức bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên nhằm quản lý cảm xúc tiêu cực, tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường làm việc nền nếp, hiện đại; CBGVNV tự chăm sóc sức khỏe tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Nhà trường lắp đặt camera an ninh trước cổng trường, có kết nối với Công an phường Hà Đông; phối hợp với công an phường và đội dân phòng giữ gìn trật tự trước cổng trường trong giờ đón, trả trẻ, đảm bảo an ninh, an toàn trường học trong các hoạt động.

- Chú trọng công tác PCCC trong nhà trường, bổ sung đủ trang thiết bị theo quy định của Luật PCCC, phương án PCCC và tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại trẻ... cho CBGVNV, đặc biệt giáo dục cho trẻ em kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC của nhà trường theo hướng dẫn của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ. Phối hợp với Đội cảnh sát PCCC Công an quận Hà Đông, trung tâm Y tế quận, trạm Y tế phường Phúc La tổ chức tập huấn kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại, phòng tránh nạn thương tích cho CBGVNV nhà trường.

- Hiệu trưởng nhà trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý Nhà nước và CMHS khi để xảy ra vụ việc liên quan đến

vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc mất an toàn về thể chất, tinh thần của trẻ trong thời gian ở trường.

3.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

3.2.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

*** Chỉ tiêu**

- 100% trẻ đến trường được theo dõi và kiểm tra sức khỏe. Được cân, đo 3 lần/năm học. 98%-100% trẻ ở các trường, nhóm lớp được khám sức khỏe 1 lần vào đầu năm học.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân, SDD thể thấp còi so với đầu năm học từ 1,5 - 2% và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi biết chải răng đúng cách. 100% trẻ biết vệ sinh cá nhân theo đúng yêu cầu độ tuổi.

- 100% CBGVNV thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, đây chuyên bếp ăn một chiều và quy trình tổ chức bữa ăn bán trú nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trong nhà trường.

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia hội thi quy chế chăm sóc trẻ mầm non cấp trường.

- Nhà trường có cán bộ phụ trách công tác y tế.

- 100% CBNV được khám sức khỏe 1 lần/năm với đầy đủ các chuyên khoa.

- 100% CBGVNV nhà trường được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) và xử lý khi có ngộ độc thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tập huấn cách xử trí các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc nghi ngờ mắc Covid-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu, trong trường học.

- 100% các lớp xây dựng môi trường Xanh - An toàn - Hạnh phúc và có góc tuyên truyền cho CMHS; nhà trường có phòng y tế đảm bảo đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 qui định về công tác y tế trường học; Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 của Bộ GD&ĐT - Bộ Y tế về qui định đánh giá công tác y tế trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 4651/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở GD&ĐT về thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 của ngành GD&ĐT; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, thực hiện quy chế chuyên môn của Sở GD&ĐT, Phòng VH & XH phường Hà Đông.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ngay đầu năm học. Xây dựng kế hoạch đầu tư phòng y tế với đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác sơ cấp cứu tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai công tác chăm sóc sức khỏe trẻ trong năm học. Đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, sử dụng hiệu quả phòng y tế nhà trường, có phác đồ điều trị và cơ sở thuốc điều trị một số bệnh thông thường, kiểm tra thường xuyên hạn sử dụng thuốc để bổ sung kịp thời.

- Xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh. Tổ chức quán triệt, tập huấn để đội ngũ nắm vững quy định về công tác phòng dịch bệnh; tích cực tuyên truyền lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bằng nhiều biện pháp tới CMHS.

- Thực hiện có nền nếp việc cân, đo 3 lần/năm học. Trẻ đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên). Trẻ từ 25 tháng trở lên, đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng mỗi quý 1 lần. Riêng trẻ từ 60 tháng tuổi, theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI). Phối hợp với Trung tâm Y tế quận Hà Đông tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, đảm bảo có đầy đủ chuyên khoa (Nội, Mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt) 1 lần/năm. Đối với trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên ngoài việc đo chiều cao, cân nặng còn đo huyết áp, nhịp tim và thị lực. Thông báo với CMHS lịch cân, đo, khám sức khỏe trước 1 tuần để kết quả cân đo và khám sức khỏe đạt chỉ tiêu đề ra. Nhà trường có kế hoạch khám bổ sung cho trẻ sau khi khám chính thức 1 tuần, cân vết vào các ngày trong 1 tuần tính từ ngày cân chính thức. Sau khi khám sức khỏe, cán bộ phụ trách y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chăm sóc, phục hồi cho trẻ SDD, trẻ có nguy cơ béo phì và phối hợp cùng CMHS điều trị bệnh cho trẻ. Phối hợp với CMHS để thống nhất phương pháp chăm sóc trẻ có nguy cơ béo phì (tăng cường các hoạt động, vận động ở trường và ở nhà, thay đổi thực đơn ăn khi ở nhà); bổ sung dinh dưỡng kịp thời cho trẻ đứng, giảm cân và trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, gầy còm.

- Xây dựng lịch vệ sinh ngày, vệ sinh tuần cho các lớp và các phòng ban. Có kế hoạch phun thuốc diệt kiến, gián, chuột theo định kỳ để đảm bảo vệ sinh môi trường trong nhà trường. Phối hợp với Trạm Y tế phường phun hóa chất diệt muỗi, phun khử khuẩn, chủ động phòng chống dịch bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng, đau mắt đỏ... theo kế hoạch của quận. Đảm bảo đồ dùng vệ sinh cá nhân trẻ đầy đủ, tối thiểu mỗi trẻ có ít nhất 02 khăn mặt riêng và được sử dụng trong ngày.

- Giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ, giáo dục vệ sinh răng, miệng, da, kỹ năng phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn quận; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước CMHS và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm và thực hiện sử dụng thực phẩm tại nhà trường. Đơn vị cung ứng thực phẩm phải đầy đủ hồ sơ pháp lý và thực hiện cam kết về chất lượng sản phẩm khi đưa vào trường. Thực hiện công khai các đơn vị cung cấp thực phẩm tới CBGVNV, với CMHS và báo cáo Phòng GD&ĐT; nhà trường có kế hoạch truy xuất nguồn gốc thực phẩm tại đơn vị cung ứng cho nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CBGVNV nhà trường những kiến thức về VSATTP. Tăng cường quản lý, tự kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng; khuyến khích sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ. Lưu ý một số điểm sau: quy trình quản lý nuôi dưỡng, đeo khẩu trang khi chế biến, chia ăn; xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định; các bể chứa nước đều có lưới chắn côn trùng, có nắp đậy, có khóa và được thau bể theo quy định; danh mục thuốc theo quy định và có lưu số điện thoại cơ quan y tế trên địa bàn.

- Nhà trường xây dựng thực đơn phù hợp với mùa, chế độ ăn cân đối, đa dạng các nguyên liệu, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất các thông tư về chương trình GDMN.

- Thực đơn: Nghiêm túc thực hiện thực đơn riêng của từng lứa tuổi nhà trẻ, mẫu giáo. Các nhóm trẻ được đảm bảo có ít nhất 2 bữa cơm/tuần trong thực đơn bữa chính chiều. Xây dựng thực đơn “Bữa chính tiêu chuẩn” tối thiểu 2 ngày/tuần. Tổ chức các buổi ăn tự chọn (buffet) 2 lần/năm và tổ chức bữa ăn gia đình (bữa ăn trưa có ít nhất 2 món mặn, 2 món canh) ít nhất 1 lần/tháng cho trẻ mẫu giáo và 2 lần/năm cho trẻ mẫu giáo bé nhằm tăng cường rèn kỹ năng sống và tạo hứng thú cho trẻ trong bữa ăn. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì. Đảm bảo thời gian tổ chức giờ ăn cho trẻ, đặc biệt là bữa ăn chính buổi chiều cho trẻ nhà trẻ. Tiền ăn bán trú của trẻ thực hiện đúng theo hướng dẫn về công tác thu chi năm học 2025 - 2026 của các cấp.

- Đảm bảo cơ cấu bữa ăn, cân đối các chất, tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: Nhà trẻ: P: 13-20%; L: 30-40% (*Tỷ lệ L động vật/ L thực vật = 70%* và

30%); G: 47-50%.Mẫu giáo: P: 13-20%; L: 25-35%; G: 52-60%. Nhà trường tiếp tục thực hiện tính tỷ lệ Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ và cân đối kịp thời (Nhu cầu Ca đối với trẻ 1- 3 tuổi: 350mg/ ngày/trẻ; MG 4- 6 tuổi: 420mg/ ngày/trẻ; Nhu cầu B1 đối với trẻ 1- 3 tuổi: 0.41 mg/ ngày/trẻ; MG 4- 6 tuổi: 0.52mg/ ngày/trẻ).

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nuôi đảm bảo VSATTP từ khâu giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến - thành phẩm - chia khẩu phần ăn cho trẻ. Duy trì việc lưu nghiệm thức ăn hằng ngày trong 24 giờ; cập nhật sổ đầy đủ, đúng qui định, thực hiện nghiêm túc sổ kiểm thực 3 bước. Thực hiện đúng nền nếp hoạt động bếp ăn 1 chiều, bếp ăn an toàn và qui chế chăm sóc nuôi dạy trẻ. Tăng cường sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ bằng nhiều hình thức.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện qui chế chăm sóc trẻ, tổ chức giờ ăn tại các lớp. Phân công kế toán, nhân viên cấp dưỡng, cán bộ phụ trách y tế dự và phối hợp với giáo viên tổ chức giờ ăn của các lớp về chia khẩu phần ăn của trẻ, chất lượng chế biến, từ đó có sự điều chỉnh về kỹ thuật chế biến nhằm giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ hằng ngày, đảm bảo vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Nhà trường sử dụng nước uống tinh khiết HadoWa và nước sinh hoạt của công ty Nước sạch Hà Đông. Nước uống và nước sinh hoạt đều có xét nghiệm mẫu nước định kỳ theo quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BYT ngày 02/6/2010 của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn, uống và Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế về Quy chuẩn quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Sổ sách kế toán, kho quỹ được cập nhật hằng ngày. Nâng cao công tác ứng dụng CNTT trong quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Mở đủ các loại sổ sách nuôi dưỡng theo qui định và quản lý thu chi trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch tới 100% CBGVNV trong nhà trường và CMHS. Thực hiện sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác công khai thực đơn và tài chính bữa ăn của trẻ bằng nhiều hình thức: quét mã QR, bảng công khai, website, màn hình truyền thông tại sân trường và các sảnh hành lang...

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Hà Đông khảo sát trẻ có hoàn cảnh khó khăn đề nghị hỗ trợ kinh phí ăn trưa theo đúng quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

- Đưa tiêu chí về xây dựng góc tuyên truyền và vệ sinh môi trường vào biểu điểm chấm trang trí lớp đầu năm học và đánh giá GV, NV hàng tháng.

- Tạo điều kiện cho CBGVNV được tham gia các lớp tập huấn về VSATTP do UBND phường Hà Đông, phòng VH&XH phường Hà Đông tổ chức.

- + Tổ chức thi Quy chế chăm sóc nuôi dạy trẻ vào tháng 10,11/2025 tới 100% giáo viên, nhân viên.

- Phối hợp với tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể CBGVNV nhà trường.

3.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non ; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

Chủ đề trọng tâm của năm học 2025 – 2026 “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên đọc, hiểu chương trình GDMN do Bộ GDĐT quy định. Thực hiện phát triển Chương trình giáo dục nhà trường mầm non đạt hiệu quả;

- 100% giáo viên căn cứ vào mục tiêu lứa tuổi, ngân hàng nội dung hoạt động, kế hoạch tháng, tuần, ngày, đổi mới hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường theo hướng dẫn của Sở Giáo Dục và Đào tạo;

- 70% giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, đổi mới các phương pháp giáo dục tiên tiến. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành trải nghiệm, vui chơi theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% giáo viên có kỹ năng đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu, sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế.

- 100% trẻ được giáo dục các giá trị sống, hiểu được quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng ứng xử, kỹ năng sinh hoạt và làm việc, ý thức sinh hoạt tập thể, giáo dục nếp sống văn minh cho trẻ 5T. Chú trọng đổi mới đổi mới phương pháp hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ”.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tiếp tục thực hiện Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất các thông tư về chương trình GDMN; “Xây dựng trường học xanh-Vì một Hà Nội xanh”; “Xây dựng trường học hạnh phúc”. Nhà trường tích cực chủ động tham mưu bổ sung CSVC, trang thiết bị xây dựng môi trường giáo dục, khung cảnh sư phạm “Xanh-an toàn-

hạnh phúc”, tận dụng diện tích mặt đất, tầng tum, hành lang để tạo vườn rau, vườn cây xanh trong danh mục qui định. Thiết kế khu vui chơi, khu thể chất, các phòng chức năng để đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường. Tăng cường giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn...

- Chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch giáo dục theo tháng đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương pháp giáo dục tiên tiến, quan điểm tiếp cận học qua chơi.

- Chú trọng các hoạt động chủ đạo của lứa tuổi; phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo tính vừa sức, “học bằng chơi, chơi mà học”. Khuyến khích động viên trẻ phát huy khả năng, bộc lộ năng khiếu, tạo cơ hội cho trẻ tương tác với nhau, giáo dục tinh thần đoàn kết, nhân ái.

- + Tiếp tục phát huy và sáng tạo đổi mới lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, thể chất, nhận thức, ngôn ngữ tăng cường thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, ứng dụng phương pháp giáo dục Stearns, Montessori. Đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, giáo viên là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, bộc lộ kinh nghiệm của bản thân, tự học thông qua các hoạt động, khám phá, trải nghiệm thực tế, thực hành, thí nghiệm, thu thập thông tin, thuyết trình... với nhóm và cá nhân trẻ. Tăng cường cho trẻ hoạt động khám phá ngoài thiên nhiên, hoạt động trong các phòng chức năng.

- Lựa chọn, tích hợp các nội dung giáo dục an toàn giao thông và giáo dục bảo vệ tài nguyên môi trường, biển, hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai vào chương trình GDMN. Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân; biết các số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, môi trường xã hội, tổ chức cho trẻ đi tham quan các di tích lịch sử trong địa bàn phường. Giáo dục trẻ kỹ năng sống: Giao tiếp, ứng xử phù hợp, tự phục vụ, bảo vệ bản thân, kỹ năng hoạt động nhóm và khả năng thích ứng với môi trường ... Tổ chức các trò chơi thí nghiệm, trải nghiệm thực tế, các hoạt động giao lưu tình cảm, văn hóa nghệ thuật tạo cảm xúc cho trẻ. Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho trẻ, kế hoạch giao lưu giữa các khối lớp nhằm bổ sung kỹ năng giao tiếp cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên soạn bài có sáng tạo, khoa học, thể hiện sự đổi mới trong hình thức soạn, thống nhất trong toàn trường về mục tiêu từng độ tuổi,

ngân hàng bài dạy, cách xây dựng nội dung và soạn bài ở từng khối lớp, đặc biệt đi sâu tổ chức cho giáo viên soạn bài theo nhóm để chia sẻ kinh nghiệm trong việc soạn bài, đồng thời giải quyết những vướng mắc trong giờ dạy. Giám hiệu phụ trách chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn thường xuyên kiểm tra, góp ý soạn bài của các lớp.

- Phiên chế giáo viên vào các lớp đảm bảo phù hợp trình độ đào tạo và năng lực của giáo viên.

- Quán triệt trong đội ngũ và CMHS về lợi ích của việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ Mẫu giáo 5 tuổi vào lớp 1. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ 5 tuổi. Giáo viên ký cam kết với nhà trường về nội dung không dạy trẻ trước chương trình lớp 1 dưới mọi hình thức.

- Chỉ đạo các lớp ứng dụng CNTT có hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy và học. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế, soạn giáo án điện tử, bài giảng E learning phù hợp với độ tuổi và nội dung bài dạy.

- Duy trì các lớp Mẫu giáo lớn và phát triển tại các lớp Mẫu giáo nhờ thực hiện tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến ...

- Tạo điều kiện cho Giáo viên, nhân viên tham gia học tập đầy đủ các chuyên đề do SGD&ĐT tổ chức.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng mục tiêu, ngân hàng, kế hoạch tháng, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khả năng của trẻ, điều kiện thực tế của trường, lớp.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nội dung giáo dục đã xây dựng trong kế hoạch.

- Hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục cần xác định rõ mục đích yêu cầu dựa trên kết quả mong đợi của chương trình và khả năng của trẻ trong nhóm, lớp.

- Tư vấn đa dạng các hình thức dạy trẻ nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Giảm bớt việc dùng lời của giáo viên, tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ tham gia như: Bé vui sáng tạo; trải nghiệm các kỹ năng tạo hình, biểu diễn văn nghệ; tham quan dã ngoại... Tổ chức cho trẻ tham gia khám phá trải nghiệm thông qua các hoạt động thí nghiệm.

- Triển khai tới giáo viên tổ chức các hoạt động lồng ghép giáo dục lòng yêu thương. Tăng cường đổi mới hình thức giáo dục, tổ chức hoạt động theo nhóm, quan tâm đến năng lực cá nhân, tăng cường thực hành trải nghiệm, lấy hoạt động vui chơi là chủ đạo, giao lưu tập thể, phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ

năng tự phục vụ cho độ tuổi từ nhà trẻ đến mẫu giáo một cách linh hoạt, hiệu quả, hạn chế hình thức ngồi học tại chỗ, thụ động;

- Từng bước áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến: Montessori, Steam, Reggio-Emilia... trong các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, ATGT, kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ 5-6T. Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh.

- Tổ chức hội thi giáo viên – nhân viên giỏi cấp trường.

- Trẻ được trải nghiệm tại các phòng chức năng, có lịch phân công rõ ràng cụ thể của tổ chuyên môn.

- Đổi mới hình thức, nội dung trên các góc tuyên truyền của các lớp và từng khu vực để thu hút sự quan tâm của phụ huynh vào các bảng tin, bảng tuyên truyền nhằm làm tốt công tác phối kết hợp với phụ huynh trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2026-2031”.

- Căn cứ năng lực giáo viên, đặc thù riêng của từng lớp để xây dựng các chuyên đề : 13 nhóm, lớp thực hiện điểm chuyên đề về tổ chức các hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% Gv được tham dự chuyên đề phát triển nhận thức

- 100% giáo viên được tham dự chuyên đề theo kế hoạch.

- 100% các giờ dạy chuyên đề được xếp loại khá, tốt, không có giờ đạt yêu cầu.

- Chuyên đề PTNT: Lớp A1, A2, B3, C2

- Chuyên đề PTTM: Lớp A2, A4, B2, C1, D1

- Chuyên đề PTTCKNXH: Lớp B1, B4, C3, D2

- Tiếp tục thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu giáo dục năm học, sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm của trường, của lớp.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch 479/KH-BGDĐT ngày 19/5/2021 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học Mầm non, thực hiện bồi dưỡng cho CBGVNV nhà trường nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tổ chức các hoạt động an toàn giao thông cho trẻ 3-5 tuổi, lồng ghép tích hợp linh hoạt các nội dung về giao thông trong kế hoạch giáo dục nhà trường một cách thiết thực, sáng tạo, hiệu quả.

*** Tổ chức các chuyên đề**

TT	Tên chuyên đề	Thời gian	Hình thức tổ chức	Đối tượng thực hiện	Địa điểm
1	- Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn - Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục	T9/2025	- Triển khai kế hoạch các nhiệm vụ trong năm học - Chia sẻ cách xây dựng không gian sáng tạo cho từng nội dung	BGH + 100% gv nhóm lớp - Gv 13 nhóm lớp	- Phòng hội trường
3	Bồi dưỡng phát triển chương trình nhà trường và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến	T 10 /2025	- Đưa nội dung hoạt động giáo dục phù hợp với mục tiêu phát triển nhà trường.	BGH + 100% Gv nhóm lớp	- Phòng hội trường
4	Xây dựng hoạt động giáo dục TCKNXH	T11/2025	Hướng dẫn giáo viên ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến	PHT + 100% gv các nhóm lớp	Phòng hội trường
6	Bồi dưỡng chuyên đề ‘Đổi mới hoạt động phát triển nhận thức’	T12/2025	- Bồi dưỡng chuyên môn	GV Các nhóm lớp	- Phòng hội trường

*** Tổ chức các ngày hội ngày lễ trong năm.**

TT	Tên ngày hội ngày lễ	Thời gian	Hình thức tổ chức	Đối tượng thực hiện	Địa điểm
1	Ngày hội đến trường của bé	T9/2025	Tổ chức liên hoan văn nghệ	Toàn trường	Sân trường
2	Ngày hội sáng tạo	T9/ 2025	Tổ chức hoạt động trải nghiệm	Toàn trường	Sân trường

TT	Tên ngày hội ngày lễ	Thời gian	Hình thức tổ chức	Đối tượng thực hiện	Địa điểm
3	Vui hội trăng rằm	T10/2025	Tổ chức phá cỗ trung thu	Toàn trường	Sân trường
3	Ngày nhà giáo Việt Nam 20-11	T11/2024	Liên hoan văn nghệ chào mừng	Toàn trường	Sân trường
4	Bé vui đón tết	T2/2026	Liên hoan văn nghệ mừng xuân	Toàn trường	Sân trường
5	Ngày quốc tế 8-3	T3/2026	Liên hoan văn nghệ chào mừng	Toàn trường	Sân trường
6	Lễ tổng kết năm học và ra trường cho các bé 5 tuổi -Vui tết thiếu nhi 1- 6	T5/2026	Lễ phát thưởng và liên hoan văn nghệ	Toàn trường	Sân trường

*** Thực hiện các hội thi**

TT	Nội dung	Thời gian	Hình thức	Đối tượng thực hiện	Địa điểm
1	Xây dựng môi trường, hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm	T9/2025	Các hoạt động giáo dục	GV các nhóm lớp	Các nhóm lớp và môi trường ngoài nhóm lớp
2	Giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng giỏi	T10- T11/2025	Thảo giảng	GV, NV	Tại các nhóm lớp, bếp
3	Chúng cháu vui khỏe	T12/2025	Biểu diễn 1 tiết mục erobic hoặc dân vũ, dance post	Toàn trường	Sân trường
4	Ngày hội sáng tạo	T3/2026	Tạo hình sáng tạo	Toàn trường	Sân trường
5	Trạng nguyên nhỏ tuổi	T4/2026	Trả lời các câu hỏi nằm trong chương trình giáo dục mầm non	Trẻ 3,4, 5 tuổi	Hội trường

*** Thực hiện công tác tuyên truyền:**

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức	Người thực hiện	Địa điểm
Tháng 9/2025	- Tuyên truyền 80 năm ngày thành lập Bộ quốc gia và Quốc khánh 2/9 - Tuyên truyền ngày hội đến trường của bé - Một ngày của bé ở trường mầm non	- Khẩu hiệu, các thiết bị phục vụ công tác khử khuẩn - Treo cờ hoa băng zôn khẩu hiệu - Hội phụ huynh	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 10	- Trường học xanh, an toàn, hạnh phúc - Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ	- Trao đổi trực tiếp - Góc tuyên truyền - Mời phụ huynh tham gia	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 11	- Phòng chống dịch sốt xuất huyết - Phòng chống trẻ thừa cân béo phì	- Phun muỗi phòng dịch - Góc tuyên truyền	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 12	- Thực hiện an toàn giao thông - An toàn vệ sinh thực phẩm	- Bảng tuyên truyền - Bảng thực đơn góc tuyên truyền	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 1/2025	- Các kỹ năng tự phục vụ của trẻ	- Trao đổi trực tiếp - Góc tuyên truyền	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 2	- Các dịch bệnh mùa xuân	Góc tuyên truyền, loa đài	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 3	- Trường học hạnh phúc	Góc tuyên truyền	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường
Tháng 4	- Phòng tránh một số thảm họa thiên tai - Cách chăm sóc giáo dục trẻ khoa học	Góc tuyên truyền	GVCN	Tại các nhóm lớp Sân trường

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức	Người thực hiện	Địa điểm
Tháng 5	- Chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1	Trao đổi với phụ huynh 5 tuổi	GVCN	Tại các nhóm lớp 5T Sân trường

- Phối hợp tổ chức cho giáo viên tham dự các chuyên đề, tham quan học tập kinh nghiệm của một số trường bạn;

- Lựa chọn đổi mới hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến ứng dụng phù hợp với điều kiện trường, lớp.

- Giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, giáo dục an toàn giao thông, thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống, thực hành thoát nạn”.

- Xây dựng kế hoạch phân công giáo viên tổ chức chuyên đề.

- Phân công giáo viên tham dự chuyên đề theo kế hoạch.

- Chỉ đạo các đồng chí hiệu phó chuyên môn tổ trưởng, tổ phó tư vấn nội dung, hỗ trợ công tác chuẩn bị cho những giáo viên tổ chức chuyên đề.

- Nhà trường hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để giáo viên thực hiện theo nội dung các chuyên đề.

- Hướng dẫn giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh cùng tham gia đóng góp, sưu tầm đồ dùng phục vụ chuyên đề.

- Tổ chức nhận xét, đánh giá, xếp loại và thống nhất phương pháp dạy của từng chuyên đề.

- Chỉ đạo các lớp học tập, áp dụng linh hoạt những điểm sáng tạo của đồng nghiệp trong chuyên đề. Nhân rộng các mô hình thiết kế môi trường giáo dục sáng tạo hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu giáo dục năm học, sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm của trường, của lớp.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc tổ chức cho trẻ làm quen với các hoạt động ngoại khóa. Phối kết hợp Trung tâm ngoại ngữ Clever- cơ sở Định Công thuộc Công ty TNHH học thuật Thông Minh- Clever Định Công ; Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng Sunbot thuộc Công ty Cổ phần công nghệ giáo dục Kiro Việt Nam; Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng thể chất Việt thuộc Công ty TNHH đào tạo giáo dục thể chất Việt; Trung tâm Bồi dưỡng kỹ năng Sunkids Việt Nam thuộc Công ty TNHH Đầu tư Phát triển giáo dục và nghệ thuật Sunkids Việt Nam tổ chức học bồi dưỡng bổ trợ kiến thức, kỹ năng, nghệ thuật sáng tạo... cho học sinh đáp

ứng nguyện vọng của CMHS, đảm bảo tình vừa sức đối với trẻ, không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình của Bộ GD&ĐT quy định.

3.4. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi ; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 và các văn bản của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục cho trẻ em Mẫu giáo; hoàn thành chỉ tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các chính sách phát triển GDMN.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN: Bố trí nguồn lực cho công tác phổ cập; quy hoạch mạng lưới trường, lớp Mầm non đảm bảo đủ chỗ học cho trẻ. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục trẻ em Mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng giáo viên Mầm non đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập.

- Tiếp nhận 100% trẻ 5 tuổi thuộc tuyến tuyển sinh có nhu cầu học tại trường. Đầu tư thêm CSVC, trang thiết bị hiện đại vào 03 lớp 5 tuổi. Phân công 06 giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn, tác phong vững vàng vào các lớp 5 tuổi để thực hiện chương trình. Chú trọng bồi dưỡng giáo viên dạy các lớp MG, huy động trẻ đi học đều để tiến tới PCGDMN cho trẻ 3-5 tuổi khi được Chính phủ phê duyệt.

- Rà soát nội dung từng tiêu chuẩn theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp Mầm non theo địa giới hành chính xã, phường mới

- Đầu tư đầy đủ trang thiết bị theo quy định cho các nhóm lớp để thực hiện các hoạt động CSGD trẻ. Từng bước đầu tư các trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ trong nhà trường. Quan tâm đầu tư, thiết kế đồ dùng học liệu theo hướng tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến đáp ứng yêu cầu đổi mới thực hiện chương trình GDMN. Xây dựng kế hoạch rà soát, đầu tư cơ sở vật

- Mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ I để cụ thể hóa mục tiêu phấn đấu, lộ trình triển khai phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, đồng thời báo cáo kịp thời nhu cầu đầu tư với các cấp quản lý đối với hạng mục mua sắm, sửa chữa ngoài thẩm quyền của nhà trường như:

* Cải tạo, sửa chữa:

- Nhà trường tiến hành kiểm kê, rà soát các điều kiện cơ sở vật chất và lựa chọn các phòng nhóm phù hợp để tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian tổ chức các hoạt động hè.

- Bố trí cho trẻ học tại các phòng có đủ quạt mát và an toàn.

- Đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi và phương tiện phục vụ học tập và sinh hoạt cho trẻ.

* Tiến hành sửa chữa trong hè:

- Giáo viên các nhóm lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm các loại đồ dùng đồ chơi phục vụ các hoạt động hè.

- Sơn sửa cầu thang, làm vách ngăn phòng, trang trí lắp đặt phòng nghệ thuật, phòng nhân viên, phòng hội đồng;

- Cải tạo sửa chữa 1 số hạng mục bị xuống cấp: Lát lại nền phòng họp 1 số các phòng học, phòng chức năng, hành lang...

+ Cải tạo thay mới những thiết bị hỏng đường điện, hệ thống vòi, máy bơm, quạt, đèn, bể nước ...

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục bổ sung ĐDDC và trang thiết bị cho các lớp theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành danh mục ĐDDC, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN.

- Bổ sung đồ chơi ngoài trời theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN. Đồ chơi ngoài trời đảm bảo tính thẩm mỹ, khoa học và an toàn cho trẻ khi sử dụng tại các địa điểm trường.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 47/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT và các quy định khác của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, sử dụng đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị trong các cơ sở GDMN.

- Bổ sung trang thiết bị, ĐDDC hiện đại cho các lớp, chú trọng đối với các lớp Mẫu giáo 5 tuổi.

- Bổ sung đồ chơi giúp trẻ phát triển thể chất tại các lớp, sân chơi phát triển thể chất cho trẻ.

- Nhà trường xây dựng hệ thống sổ sách cấp phát ĐDDC, trang thiết bị cho các lớp và các bộ phận.

- Các lớp đều có sổ theo dõi tài sản, trang thiết bị, ĐDDC của nhóm lớp. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác kiểm kê tài sản ít nhất 1 năm 2

lần. Sau mỗi đợt kiểm kê, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có báo cáo cụ thể để nhà trường có kế hoạch bổ sung, sửa chữa kịp thời.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý tài sản nhà trường.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên Mầm non

* **Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV nhận thức đúng đắn về các chế độ, chính sách, các văn bản chỉ đạo về GDMN và phong trào thi đua của ngành.

- Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phấn đấu trong giai đoạn 2025 - 2030, 67% CBQL có trình độ Thạc sỹ.

- 90% giáo viên biết thiết kế bài giảng điện tử, ứng dụng các phần mềm dạy học.

- 100% CBQL và giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng trong năm học do Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT quận tổ chức.

- Phấn đấu 60% CBGVNV nhà trường và 62% giáo viên là Đảng viên.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng từ khá trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non từ khá trở lên (không có giáo viên đạt hoặc không đạt).

- Không có trường hợp CBGVNV vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

- Sinh hoạt chuyên môn cụm theo phân công của Phòng VH & XH Phường.

* **Biện pháp**

- Quán triệt đầy đủ các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản, chỉ thị mới về giáo dục mầm non.

- Thực hiện các văn bản liên quan đến đội ngũ tại: Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 Nghị định quy định một số Điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập; Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non; Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 quy định chế độ đối với người lao động làm nhân viên nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn thành phố.

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới CBGVNV, chú trọng phong cách, đồng phục làm việc, biển tên theo vị trí việc làm. Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số

06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội. Đẩy mạnh thực hiện hai bộ quy tắc ứng xử, các trường xây dựng bộ quy tắc ứng xử nơi công sở phù hợp với điều kiện thực tế. Biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các nhà trường đi đầu trong đổi mới. Phát hiện kịp thời và xử lý các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề “Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc”; chuyên đề “Kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong trường mầm non”.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham quan, kiến tập môi trường sư phạm, nội dung giáo dục theo lĩnh vực tại các trường điểm trong quận và thành phố để học hỏi kinh nghiệm.

- Chú trọng tiến hành công tác tự bồi dưỡng về chuyên môn, về kỹ năng quản lý cho CBGVNV. Các buổi sinh hoạt chuyên môn, nhà trường đều tổ chức lồng ghép các nội dung bồi dưỡng chuyên môn theo từng chuyên đề được thể hiện trong sổ kế hoạch chung của tổ.

- Rà soát lại trình độ giáo viên, nhân viên để mở các lớp bồi dưỡng sát với yêu cầu đào tạo. Nhà trường phối hợp với mở các lớp bồi dưỡng tin học cơ bản, tin học nâng cao cho CBGVNV

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng cho Ban Giám hiệu, kế toán, thủ quỹ về nghiệp vụ. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho kế toán và thủ quỹ trong việc áp dụng phần mềm thu chi Viettech hóa đơn điện tử.

- Tạo điều kiện cho 100% CBQL và giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng VH & XH phường tổ chức.

- Tiếp tục phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn nhà trường, tham mưu với Chi bộ để cử đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng để phát triển Đảng viên mới.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng dẫn của các cấp; thực hiện đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, viên chức, LĐHĐ hằng tháng trên phần mềm. Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức, tự đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp đúng qui trình, đảm bảo công bằng, chính xác,

tạo được bầu không khí thi đua trong nhà trường. Thực hiện tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp trên phần mềm Temis.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục Mầm non.

- Thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, Công văn số 3472/SGDDĐT-TCCB ngày 17/8/2018 của Sở GDĐT về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP.

- Tiếp tục đưa nội dung tuyên truyền phổ biến những quy định của ngành, những kiến thức nuôi dạy con cho CMHS và cộng đồng vào kế hoạch nhiệm vụ năm học để chỉ đạo thực hiện nhằm từng bước nâng cao chất lượng CSNDGD tại trường góp phần hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025; giai đoạn 2026 - 2030

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền, phối hợp với các ban ngành, các lực lượng xã hội để tuyên truyền về công tác CSNDGD trẻ tới cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để hiểu rõ vai trò trách nhiệm và những yêu cầu đổi mới của giáo dục trong tình hình mới tạo thêm nhiều nguồn lực cho GDMN. Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, phòng chống dịch bệnh cho CBGVNV, CMHS và cộng đồng. Đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông kiến thức CSNDGD trẻ cho CMHS phù hợp với nhiệm vụ của cấp học và điều kiện thực tế của trường. Tuyên truyền cho CMHS về việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ Mẫu giáo 5 tuổi vào học lớp 1 một cách khoa học với hình thức và nội dung phong phú, đa dạng.

6. Công tác công nghệ thông tin

*** Chỉ tiêu**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng Website của nhà trường.

- 100% CBQL và thành viên tổ phổ cập sử dụng thành thạo phần mềm tuyển sinh trực tuyến, ứng dụng CNTT trong việc quản lý hành chính Nhà nước và công tác chuyên môn.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của trẻ trên phần mềm, có kỹ năng thực hiện video hướng dẫn các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% CBGVNV biết sử dụng phần mềm tự đánh giá thi đua hằng tháng.

- Tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử của nhà trường và đóng góp vào kho học liệu điện tử của ngành.

- Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, công tác nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong nhà trường. Kiện toàn tổ quản lý Website của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện, thường xuyên cập nhật và đăng tải các hoạt động của nhà trường trên Website và fanpage của nhà trường.

- Tiếp tục đầu tư phần mềm quản lý nuôi dưỡng, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý tài sản, bảo hiểm xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, nuôi dưỡng và quản lý nhà trường; phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong việc sử dụng phần mềm điện tử; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm tuyển sinh trực tuyến. Tự đánh giá về chất lượng vận hành Website của trường, bồi dưỡng về kỹ năng viết bài, đăng bài lên trang thông tin điện tử cho các thành viên trong tổ Website của trường, duy trì kết nối liên thông giữa trang thông tin điện tử của trường và ngành, kết nối với cổng thông tin của quận.

- Tiếp tục xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử của Ngành và của trường. Su rầm học liệu điện tử để đăng tải lên thư viện chung và để sử dụng trong trường và toàn ngành.

- Tuyên truyền tới giáo viên link kho học liệu điện tử của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội để giáo viên tham khảo, học hỏi.

- Duy trì các hoạt động truyền thông tại trang thông tin điện tử; đăng tải các video, album hình ảnh đẹp của trường, lớp và các hoạt động của giáo viên, học sinh trên chuyên mục thư viện ảnh, video.

- Thiết lập hệ thống mã QR trong công tác giáo dục, nuôi dưỡng, công khai, văn bản chỉ đạo các nội dung liên quan đến GDMN để tuyên truyền tới CBGVNV và CMHS. 100% các nhóm lớp tự lập nhóm Zalo và thiết lập mã QR riêng của từng lớp để tuyên truyền tới CMHS các hoạt động của nhà trường và của học sinh.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

*** Chỉ tiêu**

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; ít nhất 30% tổng số giáo viên, nhân viên toàn trường được kiểm tra toàn diện.

- Kiểm tra các chuyên đề hoạt động của nhà trường đảm bảo mỗi chuyên đề ít nhất 1 lần/năm

- Kiểm tra chuyên đề hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận đảm bảo ít nhất 1 lần/tổ/học kỳ.

- Kiểm tra các chuyên đề khác theo Kế hoạch Kiểm tra nội bộ của nhà trường xây dựng.

*** Biện pháp**

- Kiện toàn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên ban kiểm tra nội bộ nhà trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường trong năm học.

- Duy trì nền nếp giao ban thường xuyên có hiệu quả và sự phân công trách nhiệm của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Ban Liên tịch; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ, tổ chức chế độ sinh hoạt 1 ngày.

- Kiểm tra nhà trường đi sâu các chuyên đề: Kiểm tra việc thực hiện công khai; kiểm tra công tác dân chủ trong nhà trường; kiểm tra việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường; kiểm tra công tác tuyển sinh, công tác thu chi theo đúng các văn bản hướng dẫn; kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

- Tham mưu với Đảng ủy, UBND và các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn phường để tuyên truyền, lấy ý kiến đóng góp của cộng đồng để xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS của trường tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và hội thi của cô và trẻ; CSNDGD trẻ tại gia đình.

8. Công tác thống kê - thông tin báo cáo

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư và Công văn số 879/SNV-CCVTLT ngày 07/4/2020 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. Nhà trường có kế hoạch tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ công tác soạn thảo văn bản theo quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về thông tin báo cáo. Đảm bảo chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ chính xác theo định kỳ hoặc khi có việc đột xuất tới các lớp về trường và từ trường lên phòng VH & XH hoặc ngược lại. Có chế độ lưu giữ báo cáo đầy đủ, hệ thống, khoa học và đúng quy định.

- Nhà trường chủ động khai thác cổng thông tin điện tử của UBND Phường Hà Đông, Phòng VH & XH để cập nhật thường xuyên thông tin của quận. Kết nối hệ thống Gmail để trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý văn bản, quản lý hành chính trong GDMN.

9. Đẩy mạnh dân chủ hóa trường học, thực hiện luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính. Thực hiện nghiêm túc về thời gian công khai, nội dung và hình thức công khai đảm bảo minh bạch rõ ràng.

- Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện công khai, minh bạch trong xây dựng kế hoạch, kết quả công tác, thu nhập, tăng lương, khen thưởng và các quyền lợi khác. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS để quản lý và tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường theo đúng quy định.

- Xây dựng và cập nhật hệ thống sổ sách tiếp công dân, sổ theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo; xây dựng quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân, kịp thời tiếp thu những phản ánh, thắc mắc của CMHS tránh gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Lưu giữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có); kê khai và xử lý thông tin về khiếu nại, tố cáo (nếu có).

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ quản lý theo đúng quy định.

- Nội dung, kế hoạch của nhà trường được thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động, triển khai thực hiện tới các tổ, nhóm và các lớp.

10. Công tác thi đua

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với cấp học mầm non, với đặc thù riêng của nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, đổi mới công tác thi đua, chống bệnh thành tích, thực chất trong đánh giá, đề ra các đợt thi đua, tiêu chí thực hiện phong trào thi đua, nội dung thi đua, hình thức khen thưởng phù hợp nhằm khích lệ phong trào thi đua của các thành viên trong nhà trường.

- Đăng ký các danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học; tiến hành rà soát, xét chọn tôn vinh các cá nhân tiêu biểu, những tập thể có thành tích xuất sắc đề xuất các cấp khen thưởng, động viên kịp thời; đảm bảo tính chính xác, công bằng trong đánh giá khen thưởng.

11. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tuyên truyền về GDMN cho CMHS và cộng đồng

- Thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, Công văn số

3472/SGDDĐT-TCCB ngày 17/8/2018 của Sở GDĐT về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP.

- Tiếp tục đưa nội dung tuyên truyền phổ biến những quy định của ngành, những kiến thức nuôi dạy con cho CMHS và cộng đồng vào kế hoạch nhiệm vụ năm học để chỉ đạo thực hiện nhằm từng bước nâng cao chất lượng CSNDGD tại Trường Mầm non Sơn Ca góp phần hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền phường Hà Đông, phối hợp với các ban ngành, các lực lượng xã hội để tuyên truyền về công tác CSNDGD trẻ tới cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để hiểu rõ vai trò trách nhiệm và những yêu cầu đổi mới của giáo dục trong tình hình mới tạo thêm nhiều nguồn lực cho GDMN. Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, phòng chống dịch bệnh cho CBGVNV, CMHS và cộng đồng. Đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông kiến thức CSNDGD trẻ cho CMHS phù hợp với nhiệm vụ của cấp học và điều kiện thực tế của trường. Tuyên truyền cho CMHS về việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào học lớp 1 một cách khoa học với hình thức và nội dung phong phú, đa dạng.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng và triển khai các văn bản hướng dẫn, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non, các văn bản, kế hoạch khác theo sự chỉ đạo của các cấp quản lý. Chỉ đạo các bộ phận, nhóm lớp triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Phòng VHXH và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động trong việc thực hiện các kế hoạch để xếp loại các cá nhân theo các tiêu chí, chỉ tiêu thi đua và mục tiêu nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai đầy đủ tới CBQL, GV, NV trong trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên

- Công khai các văn bản về nhiệm vụ năm học và các văn bản liên quan trên các phương tiện thông tin, tổ chức triển khai học tập các nhiệm vụ năm học đến từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và thông báo tới cha mẹ học sinh biết rõ để phối hợp thực hiện.

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và tìm ra các giải pháp cho thời gian tiếp theo giúp hoàn thành các chỉ tiêu đúng tiến độ. Đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Tổng hợp các báo cáo gửi UBND phường theo quy định.

2. Các bộ phận, tổ khối, nhóm, lớp:

- Căn cứ văn bản chỉ đạo của các cấp và điều kiện thực tế của tổ khối, các tổ, khối chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 bám sát với kế hoạch năm học của nhà trường, của bộ phận chuyên môn đảm bảo cụ thể, chi tiết, rõ các giải pháp thực hiện. Hoàn thành bản kế hoạch năm học 2025-2026 và gửi về BGH để xem xét phê duyệt.

- Tuyên truyền, triển khai đầy đủ văn bản, các nội dung liên quan đến giáo dục Mầm non tới cha mẹ học sinh học sinh. Phối hợp cùng Cha mẹ học sinh thực hiện hiệu quả các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của nhà trường Mầm non Sơn Ca . Yêu cầu CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng vh & xh để (b/c);
- CBGVNV nhà trường (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Nguyệt

LỊCH TRÌNH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**Năm học 2025- 2026**

(Đình kèm Kế hoạch số 164-KH/MNSC Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 -2026 ngày 05/9/2025 của trường mầm non Sơn Ca)

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN; Lịch trình hoạt động chuyên môn; - Chỉ đạo các bộ phận, nhóm lớp thực hiện nghiêm công tác hè và chuẩn bị điều kiện cho năm học mới - Chuẩn bị hồ sơ báo cáo tuyển sinh năm học 2025- 2026. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn hè 2025 cho CBGVNV. - Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè do Phòng GD&ĐT tổ chức. * Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên: + Mảng nuôi dưỡng: Chuyên đề về “Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”; “tổ chức giờ ăn, giờ ngủ cho trẻ” (đối với GV, NV) + Mảng giáo dục: Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ + Cán bộ quản lý: Tham gia tập huấn về bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp; Bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ quản lý... - Cán bộ quản lý, GV, NV tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức. - Tham dự Hội nghị tổng kết năm học, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của phòng VH-XH. - Triển khai xây dựng lịch trình hoạt động chuyên môn, phiên chế tuần, phiên chế năm	- BGH - Ban tuyển sinh - BGH CBGVNV - BGH - BGH - ĐC: Đỗ Bích Hạnh - Đ/c: Nguyễn Kim Huyền - Đ/C:Trịnh Thị Nguyệt	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	học. - Chuyên đề về “Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”; “tổ chức giờ ăn, giờ ngủ cho trẻ” - Kiểm tra cơ sở vật chất, xây dựng môi trường lớp học - Chuẩn bị chương trình khai giảng - Họp Hội đồng nhà trường. - Phân công nhiệm vụ cho các CB- NV- GV		
Tháng 9/2025	- Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2025 theo hướng dẫn của Sở giáo dục và Phòng giáo dục. - Xây dựng duyệt kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ cơ sở hoàn thành trước ngày 10/9/2025. - Tổ chức gặp gỡ phụ huynh và trẻ các nhóm lớp đầu năm học, tuyên truyền về nhiệm vụ trọng tâm của năm học, thống nhất các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ với các bậc phụ huynh... - Chỉ đạo và giao nhiệm vụ tổ chức các chuyên đề trong năm học cho các tổ khối dựa theo các chuyên đề đã tiếp thu của Sở GD&ĐT, phòng VH-XH năm trước cũng như dựa vào tình hình thực tế của từng tổ khối. - Tham gia tập huấn công tác nhập dữ liệu phần mềm Phổ cập GDMN, thống kê vào cơ sở dữ liệu chung của Ngành. kiểm tra, rà soát số liệu điều tra đầu vào phổ cập năm 2025 - Kiểm tra công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đầu năm, các kế hoạch thu chi,	- CGBGVNV - BGH+ các tổ trưởng -BGH -Giáo viên chủ nhiệm các lớp -Đ/C: Đỗ Bích Hạnh - Đ/C: Nguyễn Kim Huyền - BGH - BGH+ Tổ chuyên	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	bồi dưỡng đội ngũ thực hiện quy chế chuyên môn đầu năm học. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: + Kiểm tra công tác tổ chức đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: (.....) + Kiểm tra cơ sở vật chất kỹ thuật; Công tác phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi (Đ/c Huyện) - Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn của quận, phòng GD&ĐT tổ chức (nếu có). - Bồi dưỡng giáo viên mới – giáo viên còn hạn chế - Tham dự kiến tập các chuyên đề do PVHXXH, Sở GD&ĐT tổ chức (nếu có). - Tổ chức chuyên đề - Xây dựng kế hoạch tổ chức tết trung thu - Họp hội đồng nhà trường	môn BGH Đ/c: Trịnh Thị Nguyệt	
Tháng 10/2025	- Báo cáo số liệu thống kê đầu năm; thống kê việc liên kết các trung tâm năng khiếu, ngoại khóa; rà soát hồ sơ phổ cập GDMN. - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học; vệ sinh ATTP, phòng tránh TNTT, phòng chống dịch bệnh. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: - Tham dự kiến tập các chuyên đề do PVHXXH, Sở GD&ĐT tổ chức (nếu có). Chuyên đề: + “Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội” + “Bồi dưỡng kiến thức vệ sinh ATTP, giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ” - Giao nhiệm vụ và chỉ đạo triển khai chuyên đề đối với các lớp làm điểm của	- BGH - BGH, tổ trưởng chuyên môn - Ban KTNB - BGH, tổ trưởng chuyên môn	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	trường. - Kiểm tra tình hình hoạt động của nhóm trẻ độc lập, tư thực (Dự kiến) - Sự kiện “Bé vui tết trung thu” - Lễ hội 20/20 - Tổ chức ăn buffe	- BGH - CBGVNV	
Tháng 11/2025	- Tổ chức Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học; kiểm tra nội bộ... - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: + Kiểm tra Y tế học đường + An toàn trường học - Tiếp tục tham gia chương trình bồi dưỡng tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và tham gia các lớp tập huấn do Phòng VHXXH tổ chức (nếu có). + Dự kiến tập chuyên đề: <i>Phát triển chương trình đi sâu lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức.</i> - Tổ chức: + Hội thi thiết kế bài giảng Elearning cấp trường + Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường + Hội thi Chế biến món ăn cho trẻ mầm non. - Hoàn thiện hồ sơ PCGD năm 2025 - Hợp hội đồng nhà trường	- CBGVNV - BGH, tổ trưởng chuyên môn – - BGH, tổ trưởng chuyên môn - Ban KTNB - BGH - CBGVN - CBGVNV - CBGV - CBNV CBGVNV Đ/c: TrịnhThị Nguyệt	
Tháng 12/2025	- Kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn, kiểm tra nội bộ... - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: + Kiểm tra phòng chống tham nhũng, tiếp công dân	- BGH, tổ trưởng chuyên môn - Ban KTNB - BGH	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Chuẩn bị tốt hồ sơ, các điều kiện đón đoàn kiểm tra các cấp về công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn; Kiểm tra thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. - Tập hợp báo cáo, số liệu thống kê học kỳ I của trường. - Tập hợp số liệu thống kê, hoàn thiện Hồ sơ phổ cập 2025. - Tổ chức ngày hội “Bé vui cùng chiến sĩ” cho trẻ tham quan doanh trại bộ đội - Tiếp tục tham gia chương trình bồi dưỡng tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và tham gia các lớp tập huấn do Phòng VHXXH tổ chức (nếu có). - Hội đồng nhà trường. - Thực hiện chuyên đề: Hướng dẫn trẻ biết kiềm chế cảm xúc(Lớp B3)	- NV văn thư - Đ/C:Trịnh Thị Nguyệt - Đ/C:Tổ chuyên Môn	
Tháng 01/2026	- Sơ kết học kỳ I, rút kinh nghiệm hoạt động chuyên môn. - Kiểm tra chất lượng trẻ giữa năm. - Tập huấn: “Kỹ năng tổ chức các hoạt động khám phá khoa học cho trẻ” - Xây dựng kế hoạch Lễ hội mùa xuân - Kiểm tra Hoạt động giáo dục gắn với Tết Nguyên Đán – ngày hội mùa xuân. - Thực hiện kiểm tra nội bộ	- BGH - Tổ chuyên môn - BKT nội bộ	
Tháng 2/2026	-Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn, kiểm tra mô hình “Mỗi cơ sở GDMN là một không gian sáng tạo” tại các nhóm lớp. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ:	- BGH - BKTNB	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	+ Kiểm tra quản lý và sử dụng thiết bị giáo dục – đồ dùng – đồ chơi + Thực hiện chuyên đề phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo tại lớp A3 - Tổ chức hội chợ xuân - gói bánh chưng - Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các lớp triển khai chuyên đề lớp mầm non hạnh phúc, thực chất hiệu quả tác phong nhà giáo mẫu mực thanh lịch. -Họp hội đồng nhà trường. Nghỉ Tết Âm lịch; kiểm tra trường, lớp trước và sau nghỉ Tết.	- BGH+tổ chuyên môn - Đ/C Đỗ Bích Hạnh Đ/C: Trịnh Thị Nguyệt	
Tháng 3/2026	- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học. - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm tại các nhóm lớp. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: + Kiểm tra thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện Quy chế dân chủ Rà soát danh mục tổ dân phố theo tuyến tuyển sinh để chuẩn bị dữ liệu cho công tác tuyển sinh trực tuyến và dự kiến số liệu tuyển sinh năm học mới. Tổ chức ngày hội của bà - mẹ và cô giáo Tổ chức hội thi Bé vui khỏe Tổ chức chuyên đề : Giáo dục an toàn giao thông tại lớp A2	- BGH+tổ chuyên môn - BGH+tổ chuyên môn - Ban KTNB CBNVGV Tổ chuyên môn	
Tháng 4/2026	- Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học; trường học an toàn, kiểm tra thi đua...	- BGH+tổ chuyên môn	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: + Kiểm tra thực hiện thu – chi các khoản tài trợ - Rà soát thông tin học sinh 5 tuổi, chuẩn bị cho công tác trả mã tuyển sinh cho trẻ tuyển sinh vào lớp 1 và tiếp tục rà soát số liệu dự kiến tuyển sinh trẻ MN năm học 2026 – 2027. - Dự kiến tổ chức Ngày hội trải nghiệm tết Hàn thực. - Xây dựng Hướng dẫn hoạt động hè 2026 và kế hoạch bồi dưỡng hè 2026. - Chấm SKKN năm học 2025-2026 và hoàn thiện hồ sơ thi đua. - Các nhóm lớp tổ chức đánh giá trẻ theo đúng hướng dẫn. - Họp hội đồng nhà trường.	- Ban KTNB -Tổ chuyên môn +GV các lớp 5 tuổi - CBGVNV - BGH - Ban thi đua - GV các lớp -Đ/C Trịnh Thị Nguyệt -CBGVNV	
Tháng 5/2026	- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP, phòng chống TNTT cho trẻ.Tiếp tục kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, dự giờ đột xuất các nhóm lớp. - Tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, đánh giá CBCC-VC cuối năm.... - Báo cáo, thống kê năm học của nhà trường với phòng GD&ĐT. - Chỉ đạo giáo viên trả mã tuyển sinh cho trẻ 5 tuổi. - Tổ chức bế giảng năm học 2025 – 2026 - Tổ chức cho giáo viên, nhân viên làm hè, phụ huynh đăng ký cho trẻ học hè	- BGH + tổ chuyên môn - BGH + GV - BGH - BGH+ GV 5 tuổi - Khối MGL+ Nhỡ - CBGVNV -BGH - GV + phụ huynh các lớp - BGH - BGH	

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Báo cáo, đăng ký việc tổ chức trông giữ trẻ trong hè về phòng VH-XH.	- CBGVNV	
Tháng 6,7,8 năm 2026	- Kiểm tra hoạt động hè các nhóm lớp. - Triển khai công tác tuyển sinh trực tuyến và trực tiếp theo đúng kế hoạch. - Tham dự lớp bồi dưỡng thường xuyên do UBND phường tổ chức; tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tại trường. - Kiểm tra các lớp chuẩn bị năm học mới./.	- BGH - Ban tuyển sinh - CBGVNV	